

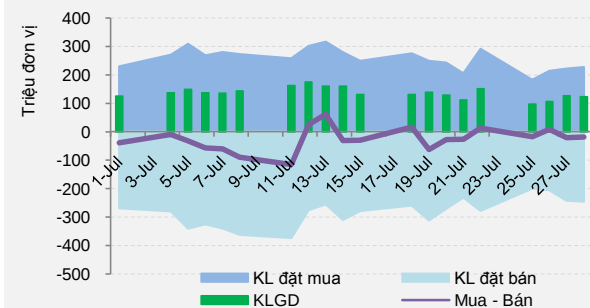
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/7/2016

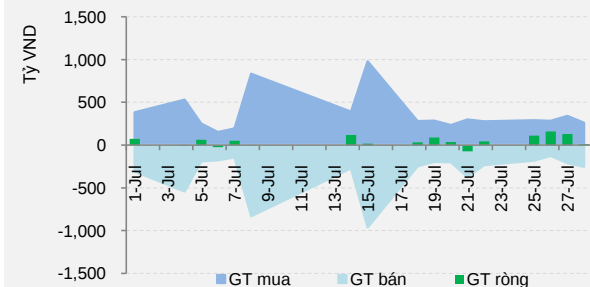
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	657.14	83.52
% Thay đổi	↑ 0.16%	↓ -0.22%
KLGD (CP)	122,889,860	42,346,619
GTGD (tỷ đồng)	2,403.54	533.61
Tổng cung (CP)	245,398,300	72,684,900
Tổng cầu (CP)	226,561,890	60,846,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	8,120,015	801,656
KL mua (CP)	9,125,990	2,134,600
GTmua (tỷ đồng)	260.91	34.35
GT bán (tỷ đồng)	253.39	13.17
GT ròng (tỷ đồng)	7.51	21.18

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.22%	10.7	1.6	1.2%
Công nghiệp	↑ 0.41%	12.7	2.1	18.6%
Dầu khí	↓ -0.90%	6.3	0.7	1.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.10%	23.2	5.0	1.2%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.38%	24.7	2.7	0.9%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.58%	18.2	5.7	26.6%
Ngân hàng	↑ 0.10%	15.0	1.9	1.6%
Nguyên vật liệu	↑ 0.79%	11.1	2.0	21.9%
Tài chính	↑ 1.00%	20.0	2.5	23.4%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -3.03%	15.8	2.6	2.7%
VN - Index	↑ 0.16%	15.6	3.2	82.7%
HNX - Index	↓ -0.22%	10.4	1.5	17.3%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Sau phiên hồi phục tích cực, thị trường trở lại với những diễn biến giằng co khá tiêu cực trong hầu hết thời gian giao dịch của phiên hôm nay. Áp lực bán giảm dần về cuối phiên cùng với lực cầu xuất hiện trở lại trên diện rộng đã giúp chỉ số bất ngờ đảo chiều tăng nhẹ sau khi hết phiên, đóng cửa tăng hơn 1 điểm lên mức 657,14 điểm. Sự phân hóa diễn ra khá mạnh tại nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Trong khi VNM, nhóm ngành thép HPG, HSG hay nhóm ngành chứng khoán SSI, HCM tiếp tục tăng giá nhờ những thông tin hỗ trợ tích cực, các cổ phiếu thuộc nhóm ngân hàng đã chứng tỏ đà tăng hay nhóm dầu khí GAS, PVD thậm chí còn giảm điểm tiêu cực. Thanh khoản duy trì ở mức vừa phải, chưa có sự đột biến trở lại. Độ rộng thị trường không thật sự tích cực khi số cổ phiếu giảm giá chiếm ưu thế với 122 mã so với chỉ 98 mã tăng giá. Xu hướng dòng tiền vẫn liên tục luân chuyển tới 1 số cổ phiếu nhất định và chưa cho thấy sự lan tỏa rộng trên toàn bộ thị trường. Chúng tôi tiếp tục bảo lưu quan điểm về ngắn hạn, thị trường hiện vẫn đang nằm trong 1 xu hướng điều chỉnh tích lũy và chưa thể bứt phá mạnh, trong khi đó, khả năng giảm điểm sâu nhiều khả năng sẽ khó xảy ra.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chúng tôi tiếp tục khuyến nghị nhà đầu tư chỉ nên tập trung giải ngân vào những mã có kết quả kinh doanh nửa đầu năm tích cực hoặc có thông tin hỗ trợ đặc biệt. Những hành động mua bất đáy và sử dụng margin cao trong giai đoạn này cần được hạn chế.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index đảo chiều tăng điểm vào cuối phiên nhờ sự hồi phục của các cổ phiếu lớn. Chốt phiên VN-Index tăng 1,03, lên 657,14 điểm. Khối lượng khớp lệnh tăng nhẹ, đạt hơn 115 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt 2.414 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu Bluechips có sự phân hóa: VNM (+2.000), VIC (+1.500), VCB (+1.000), PVD (-400), BVH (-500), GAS (-2.500).

Nhóm cổ phiếu ngành thép tiếp tục tăng tích cực: HPG (+1.400), HSG (+500).

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN30 giao dịch tương đối tích cực với 15 mã tăng, 11 mã giảm và 4 mã đứng giá: MWG (+3.000), REE (+600), NT2 (+700).

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

28/7/2016

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch có phần ảm đạm hơn. Chốt phiên, chỉ số này giảm 0,18 điểm, xuống 83,52 điểm. Khối lượng khớp lệnh đạt hơn 26 triệu đơn vị.

Nhóm cổ phiếu dầu khí giao dịch thiếu tích cực: PVC (-100), PGS (-200), PVG, PVS đứng giá.

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 giao dịch rất tiêu cực với 7 mã tăng, 16 mã giảm và 7 mã đứng giá: BCC (-500), LAS (-500), VCG (-200), PVI (-400).

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại mua ròng hơn 7,5 tỷ đồng. HPG dẫn đầu về giá trị mua ròng, tương ứng gần 66 tỷ đồng. Theo sau đó là chứng chỉ quỹ E1VFN30, được khối ngoại mua ròng 15,4 tỷ đồng. Chiều ngược lại, MSN bị bán ròng mạnh nhất, đạt hơn 74,6 tỷ đồng, theo sau đó là PDR, tương ứng hơn 17,1 tỷ đồng.

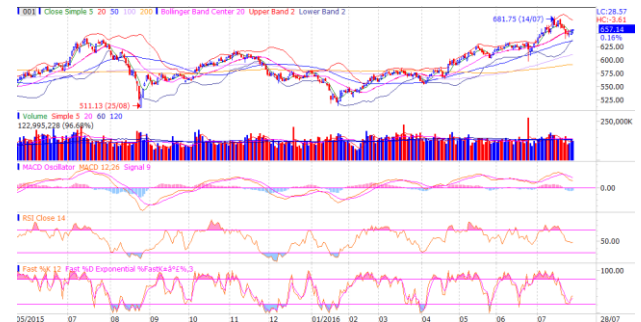
Trên HNX, khối ngoại mua ròng hơn 21 tỷ đồng. PVS dẫn đầu về giá trị mua ròng, tương ứng hơn 10,9 tỷ đồng. VND cũng được mua ròng tích cực với hơn 2,8 tỷ đồng. Chiều ngược lại, SHB bị bán ròng mạnh nhất, đạt gần 1 tỷ đồng, ngoài ra, khối ngoại không tập trung bán ròng mã nào.

TIN VĨ MÔ TRONG NGÀY

Sản xuất công nghiệp 7 tháng tăng 7,2%. Theo Tổng cục Thống kê, tính chung 7 tháng năm nay, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,2% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn nhiều mức tăng 10% của cùng kỳ năm 2015.

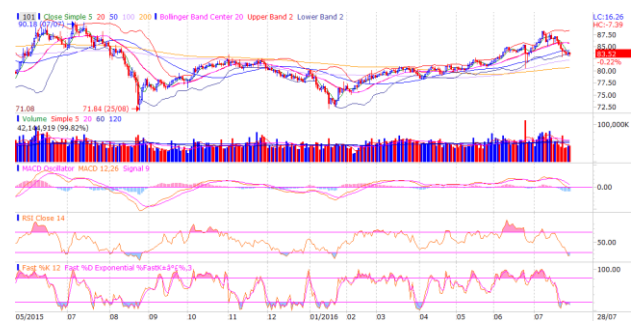
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Chỉ số hình thành cây nến xanh hammer, chạm vào đường MA20 và dải middle bollinger. Dải bollinger tiếp tục cho xu hướng co hẹp lại. MACD hiện vẫn đang nằm dưới đường 0. Chỉ báo stochastic Oscillator cho tín hiệu bật tăng trở lại sau khi chạm vào đường 20. Vùng hỗ trợ 640-645 điểm. Vùng kháng cự 660-665 điểm.

HNX-Index:



Chỉ số hình thành cây nến đỏ spinning top, tiếp tục bật trở lại sau khi chạm vào dải lower bollinger. Áp lực bán đã giảm dần, hình thành xu hướng tích lũy. MACD hiện đang nằm dưới đường 0. RSI đã rơi xuống vùng oversold. Vùng hỗ trợ 83 điểm. Vùng kháng cự 85 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng	9h sáng nay, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch ở mức 36,48-36,58 triệu đồng/lượng mua vào và bán ra, tăng 110 và 130 ngàn đồng/lượng 2 chiều mua bán so với giá đóng cửa phiên trước
Tỷ giá trung tâm giảm nhẹ	Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của VND với USD áp dụng cho ngày 28/07 là 21,875 VNĐ/USD, giảm 3 đồng/USD so với giá đóng cửa cuối ngày 27/07.
Sản xuất công nghiệp 7 tháng tăng 7,2%	Theo Tổng cục Thống kê, tính chung 7 tháng năm nay, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,2% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn nhiều mức tăng 10% của cùng kỳ năm 2015.

TIN QUỐC TẾ

Giá dầu giảm mạnh	Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI giảm 1 USD, tương ứng 2,3%, xuống 41,92 USD/thùng. Giá dầu Brent giảm 1,4 USD, tương đương 3,1%, xuống 43,47 USD/thùng.
Giá vàng thế giới tăng	Theo đó, giá vàng giao tháng 8/2016 trên sàn Comex tăng 0,45% lên 1.326,7 USD/ounce. Cũng trong ngày, giá vàng giao ngay tăng 0,9% lên 1.331,2 USD/ounce.
Chứng khoán Mỹ mất điểm	Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số Dow Jones giảm 0,01% xuống 18.472,17 điểm, chỉ số S&P 500 giảm 0,12% xuống 2.166,58 điểm trong khi đó, chỉ số Nasdaq Composite tăng 0,58% lên 5.139,81 điểm.
USD suy yếu sau quyết định lãi suất của Fed	Chốt phiên, chỉ số Đôla Wall Street Journal, theo dõi USD với 16 đồng tiền trong giỏ tiền tệ, giảm 0,2% xuống 87,73 điểm.

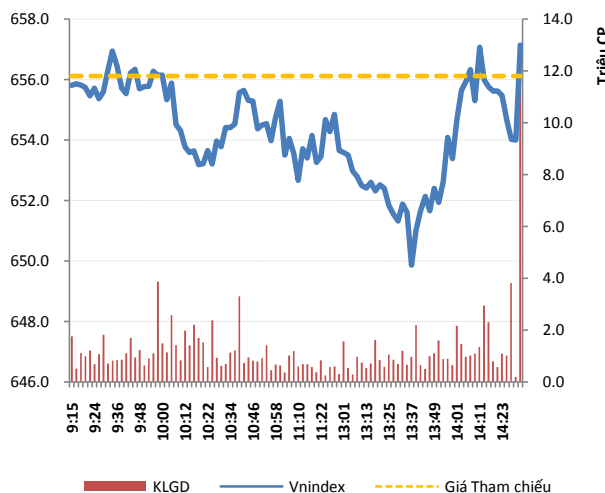


TIN DOANH NGHIỆP	
TDC: 6 tháng đầu năm lỗ gần 29 tỷ đồng	Cụ thể, doanh thu thuần 6 tháng đầu năm tăng nhẹ 2.4% đạt 453 tỷ đồng. Lỗ ròng gần 5.2 tỷ đồng, cải thiện hơn so với khoản lỗ 24 tỷ đồng trong quý 1/2016 và 55.4 tỷ đồng cùng kỳ.
VCM: Lãi ròng quý 2 đạt 2.9 tỷ	CTCP Nhân lực và Thương mại Vinaconex công bố BCTC quý 2/2016 với lợi nhuận sau thuế đạt gần 2.9 tỷ đồng, tăng 80% so với cùng kỳ năm trước nhờ lợi nhuận khác tăng mạnh.
SAF: Lãi ròng nửa đầu năm đạt 15.3 tỷ đồng	Theo đó, tổng doanh thu 6 tháng đầu năm đạt 450.5 tỷ đồng, tương đương gần 58% kế hoạch 2016. Lãi ròng cũng tăng 14%, ghi nhận 15.3 tỷ đồng, đạt gần 55% chỉ tiêu năm.
D2D: Quý 2 lãi ròng gấp đôi	Theo BCTC hợp nhất quý 2/2016, CTCP PT Đô thị Công nghiệp Số 2 đạt doanh thu thuần 95.2 tỷ đồng, tăng 50%. Lãi ròng của D2D đạt hơn 14 tỷ đồng, gấp đôi so với quý 2/2015.
TLH: Quý 2 lãi ròng 150 tỷ đồng	Theo đó, CTCP Tập đoàn Thép Tiến Lên đạt doanh thu thuần 894 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ 2015, lãi ròng đạt 150.5 tỷ đồng, nhả vọt so với quý 2/2015 (8.2 tỷ đồng).
VPH: Lãi quý 2 đạt 1.5 tỷ đồng	CTCP Vạn Phát Hưng công bố BCTC quý 2 với doanh thu hơn 79 tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ, lãi ròng VPH quý 2 đạt 1.5 tỷ đồng trong khi cùng kỳ lỗ.
HPG: Lãi hợp nhất quý II hơn 2,000 tỷ	Cụ, doanh thu thuần đạt hơn 8,000 tỷ đồng và lãi ròng đạt hơn 2,000 tỷ đồng, lần lượt tăng 5% và 64% so với cùng kỳ năm trước.
NTL: Lãi ròng quý 2 hơn 6 tỷ đồng	Theo BCTC hợp nhất quý 2/2016, doanh thu thuần của Công ty đạt hơn 111 tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ năm 2015. Lãi ròng chỉ đạt hơn 6 tỷ đồng, giảm 68%.

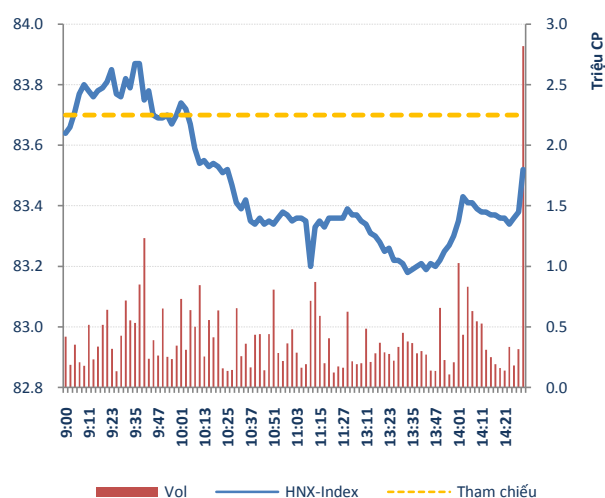


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

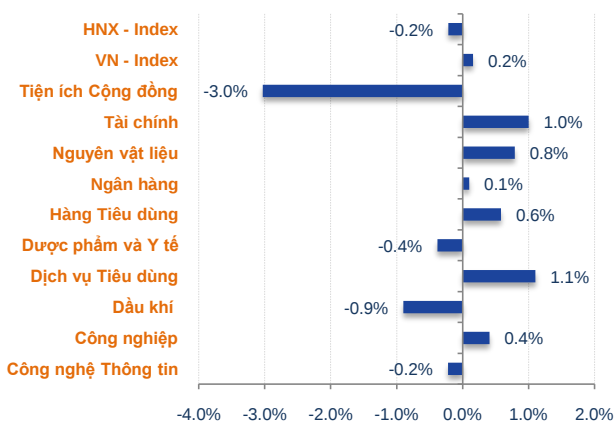
KLGD và VN-Index trong phiên



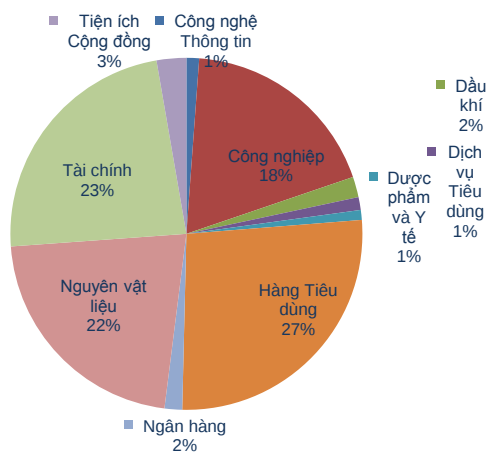
KLGD và HNX-Index trong phiên



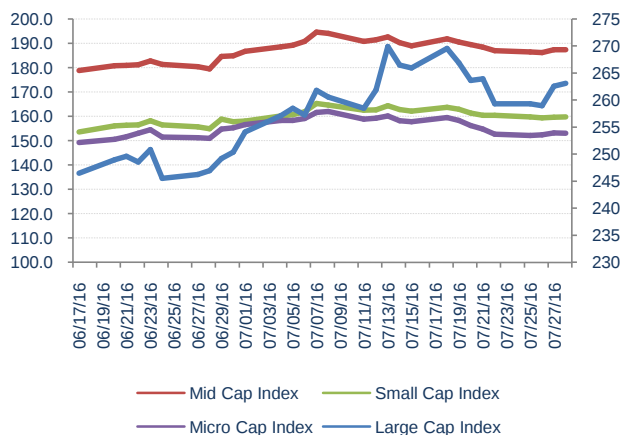
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



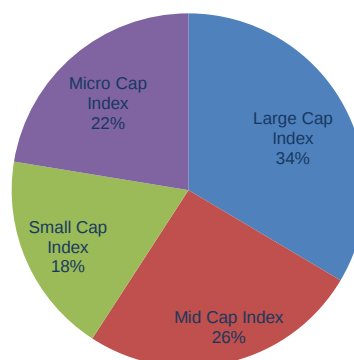
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,500,020	ITA	1,364,510
2	E1VFN30	1,500,000	PDR	1,342,000
3	FIT	1,431,400	MSN	1,150,460
4	PVT	629,160	HHS	821,605
5	SSI	356,210	FLC	309,610

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	641,600	SHB	164,100
2	VND	218,400	DXP	25,000
3	HUT	180,000	VNR	19,000
4	PGS	116,600	HCC	12,100
5	TNG	104,700	SPP	7,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KBC	17.1	17.4	↑ 1.75%	7,066,760
FIT	7.5	7.0	↓ -6.67%	6,835,700
HHS	7.2	6.7	↓ -6.94%	6,286,015
ITA	5.1	5.0	↓ -1.96%	5,954,920
HPG	43.2	44.6	↑ 3.24%	5,902,350

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HKB	17.4	15.7	↓ -9.77%	6,514,798
SCR	10.0	9.9	↓ -1.00%	2,341,516
DCS	3.8	3.7	↓ -2.63%	2,328,200
SHB	6.1	6.0	↓ -1.64%	1,947,815
VCG	14.8	14.6	↓ -1.35%	1,705,488

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CYC	2.9	3.1	0.2	↑ 6.90%
VNL	26.1	27.9	1.8	↑ 6.90%
BBC	75.0	80.0	5.0	↑ 6.67%
STT	9.1	9.7	0.6	↑ 6.59%
D2D	40.0	42.6	2.6	↑ 6.50%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HST	6.4	7.1	0.7	↑ 10.94%
DXP	25.0	27.5	2.5	↑ 10.00%
PTD	22.0	24.1	2.1	↑ 9.55%
DL1	9.5	10.4	0.9	↑ 9.47%
TMX	9.9	10.8	0.9	↑ 9.09%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HHS	7.2	6.7	-0.5	↓ -6.94%
FDC	27.4	25.5	-1.9	↓ -6.93%
HRC	31.8	29.6	-2.2	↓ -6.92%
HTV	20.5	19.1	-1.4	↓ -6.83%
QBS	8.8	8.2	-0.6	↓ -6.82%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
S74	5.1	4.6	-0.5	↓ -9.80%
HKB	17.4	15.7	-1.7	↓ -9.77%
ASA	3.1	2.8	-0.3	↓ -9.68%
BKC	10.6	9.6	-1.0	↓ -9.43%
BED	33.0	29.9	-3.1	↓ -9.39%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	7,066,760	7.1%	1,203	14.5	1.1
FIT	6,835,700	8.3%	894	7.8	0.6
HHS	6,286,015	8.9%	981	6.8	0.6
ITA	5,954,920	1.5%	162	30.8	0.5
HPG	5,902,350	30.2%	6,338	7.0	1.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	6,514,798	0.8%	79	198.1	1.4
SCR	2,341,516	6.2%	857	11.5	0.7
DCS	2,328,200	1.4%	143	25.8	0.4
SHB	1,947,815	7.9%	930	6.5	0.5
VCG	1,705,488	4.3%	706	20.7	1.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CYC	↑ 6.9%	-27.1%	(2,204)	-	0.4
VNL	↑ 6.9%	16.8%	3,490	8.0	1.3
BBC	↑ 6.7%	11.6%	5,126	15.6	1.7
STT	↑ 6.6%	-46.2%	(2,515)	-	2.3
D2D	↑ 6.5%	14.5%	5,339	8.0	1.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HST	↑ 10.9%	2.7%	278	25.6	0.7
DXP	↑ 10.0%	26.0%	3,041	9.0	0.7
PTD	↑ 9.5%	21.6%	4,352	5.5	1.2
DL1	↑ 9.5%	10.1%	563	18.5	0.6
TMX	↑ 9.1%	12.0%	1,801	6.0	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,500,020	30.2%	6,338	7.0	1.9
EVVN3	1,500,000	N/A	N/A	N/A	N/A
FIT	1,431,400	8.3%	894	7.8	0.6
PVT	629,160	8.9%	1,471	10.5	1.1
SSI	356,210	13.6%	1,861	12.5	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	641,600	10.9%	2,884	5.9	0.7
VND	218,400	10.3%	1,289	10.4	1.0
HUT	180,000	14.1%	1,810	5.7	0.8
PGS	116,600	24.0%	5,104	3.1	0.8
TNG	104,700	19.6%	2,958	5.7	1.1

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	192,022	39.7%	6,977	22.9	8.5
VCB	146,576	13.5%	2,354	23.4	3.0
VIC	113,045	4.3%	730	72.0	3.9
GAS	110,974	14.8%	3,350	17.3	2.8
CTG	66,277	11.4%	1,711	10.4	1.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	16,043	8.3%	1,183	15.1	1.3
PVS	7,639	10.9%	2,884	5.9	0.7
PHP	6,866	9.8%	1,274	16.5	1.8
VCG	6,449	4.3%	706	20.7	1.1
PVI	5,874	8.9%	2,744	9.6	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DTT	2.58	6.3%	914	10.2	0.6
GAS	2.48	14.8%	3,350	17.3	2.8
PAC	2.33	17.9%	2,019	18.1	3.1
PVD	2.17	9.3%	3,503	7.3	0.7
DRH	2.08	8.8%	1,060	50.9	4.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	5.34	0.8%	79	198.1	1.4
FID	3.98	7.5%	877	13.8	1.0
DLR	3.85	0.6%	63	81.5	0.5
VCG	3.84	4.3%	706	20.7	1.1
KTS	3.40	29.9%	8,114	5.6	1.6



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiễn
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi *StoxPlus Corporation*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
